ỨNG DỤNG CÁC CÔNG CỤ SƠ ĐỒ TƯ DUY TRỰC TUYẾN VÀO PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIAO TIẾP VÀ HỢP TÁC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Triệu Thu Hằng, Bùi Thị Thuỳ Linh, Nguyễn Thị Thu Huyền
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Trong bối cảnh giáo dục đại học hiện đại, việc phát triển năng lực toàn diện cho sinh viên, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp và hợp tác – hai kỹ năng mềm thiết yếu của thế kỷ 21 – ngày càng được chú trọng. Nhiều nghiên cứu cho thấy, việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là các công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến, mang lại nhiều cơ hội trong đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên. Tuy nhiên, tại nhiều cơ sở đào tạo, trong đó có Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, việc tích hợp các công cụ này trong giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên không chuyên vẫn chưa thực sự phổ biến và hiệu quả. Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên nhận thức được lợi ích của sơ đồ tư duy trực tuyến, đặc biệt trong việc hỗ trợ học tập, giao tiếp và làm việc nhóm, song tần suất sử dụng còn thấp, chủ yếu do thiếu định hướng và hỗ trợ từ phía giảng viên. Từ thực trạng đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng công cụ này, bao gồm: tổ chức tập huấn kỹ năng công nghệ cho cả giảng viên và sinh viên, lồng ghép sơ đồ tư duy vào các hoạt động nhóm, điều chỉnh cách thức đánh giá phù hợp và xây dựng môi trường học tập số hỗ trợ hợp tác. Nghiên cứu mang ý nghĩa thực tiễn trong việc thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực, đồng thời mở ra những hướng nghiên cứu tiếp theo về việc áp dụng và so sánh hiệu quả giữa các công cụ tư duy số trong nhiều bối cảnh giáo dục khác nhau.*

Từ khóa: *Công nghệ giáo dục, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, sinh viên đại học, sơ đồ tư duy*

Nhận bài ngày 05.08.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 28.8.2025
Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Thu Huyền; email: ntthuyen@hnmu.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác cho sinh viên đại học là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số hiện nay. Tuy nhiên, việc rèn luyện những kỹ năng này còn gặp nhiều khó khăn do phương pháp giảng dạy truyền thống chưa tạo điều kiện thuận lợi. Công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến được xem là giải pháp hữu hiệu giúp sinh viên tổ chức tư duy, kết nối ý tưởng và nâng cao khả năng làm việc nhóm. Bài viết tập trung nghiên cứu việc ứng dụng các công cụ này trong phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác cho sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhằm làm rõ thực trạng, hiệu quả và đề xuất hướng phát triển phù hợp.

2. NỘI DUNG

2.1. Các khái niệm

2.1.1. Kỹ năng giao tiếp

Theo I.A.Richards (1923), "giao tiếp xảy ra khi một tâm trí tác động lên môi trường của mình để truyền tải trải nghiệm của chính mình cho một tâm trí khác." Còn theo Claude Shannon và Warren Weaver (1949), "những mô tả giao tiếp là sự truyền tải thông tin được tạo ra bởi sự tương tác của một số thành phần, chẳng hạn như nguồn, thông điệp, bộ mã hóa, kênh,

bộ giải mã và người nhận." Vậy, kỹ năng giao tiếp là truyền tải thông điệp giữa người với người. Ngoài ra, Gholam R.Sharifirad (2014) cho rằng "giao tiếp có nghĩa là quá trình chuyển tin nhắn từ người gửi đến người nhận, với điều kiện nội dung được chuyển từ người gửi sang người nhận hoặc ngược lại." Còn theo Nurkhairo Hidayati Siti Zubaidah, Endang Suarsini & Henry Praherdhiono (2020) "kỹ năng giao tiếp là khả năng tương tác với các thông điệp bằng lời nói và hành động bằng cách lắng nghe và phản ứng hiệu quả liên quan đến việc cung cấp ý tưởng, thông điệp và thông tin để ảnh hưởng đến hành vi của ai đó hoặc thuyết phục họ. Kỹ năng giao tiếp cũng có thể được hiểu là quá trình cung cấp thông tin và sử dụng kỹ năng lắng nghe một cách hiệu quả và thể hiện sự cởi mở với ý tưởng và suy nghĩ của người khác" (tr 443).

Tóm lại, kỹ năng giao tiếp là một kỹ năng mềm quan trọng trong thời kỳ chuyển đổi số hiện nay và là kỹ năng rất cần được trau dồi và cải thiện ở các bạn sinh viên.

2.1.2 Kỹ năng hợp tác

Theo Nurkhairo Hidayati (2020), "kỹ năng hợp tác là khả năng làm việc theo nhóm bằng cách kết hợp nhiều cá nhân lại với nhau để đạt được mục tiêu chung bằng cách hỗ trợ công việc của các thành viên khác trong nhóm."

Từ nghiên cứu trên, chúng ta có thể thấy được rằng, dù mỗi bài báo sẽ có định nghĩa khác nhau về kỹ năng hợp tác thì đến cuối cùng kỹ năng hợp tác cũng chỉ là một kỹ năng mềm quan trọng trong vô vàn các kỹ năng mà sinh viên thời kỳ công nghệ số cần phải có và được rèn giũa thường xuyên.

2.1.3 Sơ đồ tư duy trực tuyến

Sơ đồ tư duy trực tuyến là một công cụ trực quan hóa kỹ thuật số, cho phép người học tổ chức, phát triển và trình bày các ý tưởng dưới dạng cấu trúc phân nhánh, xuất phát từ một ý tưởng trung tâm và mở rộng thành các nhánh thông tin liên quan. Công cụ này thường tích hợp các tính năng như kéo – thả nội dung, thêm hình ảnh, chèn siêu liên kết, ghi chú và tệp đính kèm, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình động não, làm việc nhóm và phát triển tư duy phản biện và sáng tạo trong môi trường học tập trực tuyến. Theo Rafidah Abd Karim & Ramlee Mustapha (2020), "sơ đồ tư duy trực tuyến không chỉ hỗ trợ người học tổ chức thông tin một cách logic mà còn đóng vai trò như một nền tảng tương tác cộng tác giúp sinh viên cùng nhau xây dựng nội dung trong thời gian thực, đặc biệt hiệu quả trong các khóa học viết tiếng Anh ở bậc đại học."

Tóm lại, dù các bài báo sẽ có những định nghĩa khác nhau về công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến thì sơ đồ trực tuyến vẫn là một công cụ hữu ích để phát triển được rất nhiều các kỹ năng mềm khác nhau.

2.2. Thực trạng sử dụng sơ đồ tư duy trực tuyến ở sinh viên và giáo viên

2.2.1. Mục đích khảo sát

Khảo sát nhằm xác định mức độ nhận thức, mức độ tiếp cận và tần suất sử dụng công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến trong giảng dạy và học tập tiếng Anh. Đồng thời, nghiên cứu tìm hiểu quan điểm, mức độ sẵn sàng ứng dụng và đánh giá hiệu quả của công cụ này trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác cho sinh viên.

Kết quả khảo sát là căn cứ để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng trong thực tiễn đào tạo.

Đối tượng khảo sát:

Mẫu khảo sát trong nghiên cứu được xác định theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện, gồm hai nhóm đối tượng là sinh viên không chuyên và giảng viên đang giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Cụ thể:

– Nhóm sinh viên: Gồm 131 sinh viên không chuyên ngữ đến từ các khoa khác nhau trong trường, có tham gia học học phần tiếng Anh cơ bản. Nhóm này đại diện cho người học trực tiếp tiếp cận và sử dụng công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến trong quá trình học tập.

– Nhóm giảng viên: Gồm 58 giảng viên đang trực tiếp giảng dạy các học phần tiếng Anh không chuyên cho sinh viên đại học. Nhóm này đại diện cho người dạy – đối tượng có vai trò định hướng, hướng dẫn sinh viên sử dụng công cụ hỗ trợ học tập.

Mẫu khảo sát đảm bảo phản ánh tương đối đầy đủ thực trạng tiếp cận và sử dụng công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến trong dạy và học tiếng Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, từ đó làm cơ sở để đưa ra các phân tích và kiến nghị phù hợp với thực tiễn.

2.2.2. Mẫu khảo sát

MẪU KHẢO SÁT

Nghiên cứu: Ứng dụng các công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến vào phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác cho sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Đối tượng: Sinh viên không chuyên & Giảng viên tiếng Anh tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Thời gian thực hiện: Tháng 7 năm 2025

Mục đích khảo sát:

– Đánh giá mức độ nhận thức, mức độ tiếp cận và hiệu quả sử dụng công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến trong giảng dạy và học tập học phần tiếng Anh.

– Thu thập ý kiến về mức độ ảnh hưởng của các công cụ này đến kỹ năng giao tiếp và hợp tác của sinh viên.

– Làm cơ sở đề xuất các giải pháp tích hợp hiệu quả sơ đồ tư duy trực tuyến vào chương trình đào tạo.

PHẦN A – THÔNG TIN CHUNG

CÂU HỎI	NỘI DUNG
1	Họ và tên: _____
2	Vai trò: ☐ Sinh viên ☐ Giảng viên
3	Khoa/Bộ môn: _____
4	Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ ☐ Khác
5	Bạn đã từng sử dụng sơ đồ tư duy trực tuyến? ☐ Có ☐ Không

PHẦN B – DÀNH CHO SINH VIÊN

1. Mức độ nhận thức và trải nghiệm

CÂU HỎI	NỘI DUNG	LỰA CHỌN
6	Bạn biết đến công cụ sơ đồ tư duy trực tuyến qua đâu?	☐ Giảng viên ☐ Bạn bè ☐ Tự tìm hiểu ☐ Khác
7	Bạn đã sử dụng công cụ nào sau đây? *(Có thể chọn nhiều)*	☐ Canva ☐ MindMeister ☐ Coggle ☐ XMind ☐ Miro ☐ Khác
8	Mức độ thường xuyên sử dụng sơ đồ tư duy trực tuyến trong học tập tiếng Anh	☐ Thường xuyên ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi ☐ Chưa từng

2. Tác động đến kỹ năng mềm

Trên thang điểm 1 – Rất không đồng ý đến 5 – Rất đồng ý, bạn hãy đánh giá các phát biểu sau:

STT	PHÁT BIỂU
9	Sơ đồ tư duy giúp tôi tổ chức thông tin rõ ràng hơn trong